

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 29 ngày 11 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cầm Văn Tổ

Ông Hà Văn Sơ

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:**
Ông Nguyễn Thành Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **37/2023/TLST-HS** ngày 17 tháng 11 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn S. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày ngày 03 tháng 7 năm 1986. Tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: bản Nà Hạ, xã H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 02/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Lò Văn L (đã chết) và bà Tòng Thị P, sinh năm 1958. Bị cáo có vợ là Tòng Thị S2, sinh năm 1983; có 01 con sinh năm 2015. Tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Tại bản án số 81/2008/HSST ngày 31/7/2008, Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt Lò Văn S 48 tháng tù về Tội vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự.

Về nhân dân: Tại bản án số 44/2016/HSST ngày 14/4/2016, Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt Lò Văn S 04 tháng 05 ngày tù về đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Giàng A L, sinh năm 1978. Địa chỉ: Bản Pá Hốc, xã Tà Hộc, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Thái Văn S, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/9/2023, Lò Văn S điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 26F6 - 6564 đi từ nhà đến Trung tâm Y tế dự phòng huyện Mai Sơn để lấy thuốc Methadone điều trị nghiện ma túy. Khi đi đến khu vực cổng Trường dân tộc nội trú huyện Mai Sơn thuộc tiểu khu 13, thị trấn H, huyện Mai Sơn, Sơn thấy 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xám đen, biển kiểm soát 26K4 - 7105 của Giàng A L sinh năm 1978, trú tại bản Pá Hốc, xã Tà Hộc, huyện Mai Sơn đang dựng trước cổng trường, chìa khóa của xe vẫn đang cắm tại ổ khóa điện, quan sát không có người. Sơn nảy sinh ý định trộm cắp chiếc trên xe để bán lấy tiền chi tiêu. Sơn điều khiển xe mô tô của mình đến dựng tại cổng Trường tiểu học Chu Văn Thịnh, cách vị trí chiếc xe mô tô của Giàng A L khoảng 60m. Sau đó, Sơn đi bộ đến chiếc xe mô tô của L rồi ngồi lên yên xe, quan sát không thấy có người xung quanh, Sơn mở ổ khóa điện khởi động xe rồi điều khiển đi ra đường Quốc lộ 6 đi về hướng xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn tìm nơi tiêu thụ. Khi đến khu vực gần trụ sở Phòng giao dịch ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn (thuộc Tiểu khu 3), Sơn vào cửa hàng sửa chữa xe máy của Thái Văn S (sinh năm 1992, trú tại tiểu khu 5, thị trấn H, huyện Mai Sơn) và đặt vấn đề muốn bán chiếc xe Sơn vừa trộm cắp được. Sơn nói dối giấy tờ xe đã bị mất hết nên Thái Văn S trả chiếc xe trên với giá 2.500.000 VNĐ, Sơn đồng ý. Sau khi cầm tiền, Sơn bắt xe buýt quay lại thị trấn H, huyện Mai Sơn để lấy xe mô tô đã để trước đó. Khi đến khu vực điểm dừng xe buýt gần Vườn hoa Huyện đội thuộc tiểu khu 10, thị trấn H, huyện Mai Sơn, Sơn xuống xe rồi đi bộ về cổng Trường tiểu học Chu Văn Thịnh thì bị Công an thị trấn H, huyện Mai Sơn triệu tập về trụ sở làm việc. Tại đây, Sơn đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xám đen, BKS 26K4 - 7105 của Giàng A L và tự giác giao nộp số tiền 2.500.000VNĐ do Sơn bán chiếc xe máy trộm cắp được mà có. Công an đã tiến hành thu giữ chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xám đen, biển kiểm soát 26K4 - 7105; Số tiền 2.500.000VNĐ và xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 26F6 - 6564.

Ngày 02/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 875/YC-ĐCSHS đề nghị Hội đồng định giá tài sản, Ủy ban nhân dân huyện Mai Sơn tiến hành định giá đối với: 01 chiếc xe máy biển số đăng ký 26K4 - 7105, nhãn hiệu Honda Wave, màu xám đen không có yếm chắn gió phía trước, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị 3.433.000 VNĐ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 1332/KL - HĐ ngày 03/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản, Ủy ban nhân dân huyện Mai Sơn, kết luận: “01 chiếc xe máy biển số đăng ký 26K4 - 7105, nhãn hiệu Honda Wave, màu xám đen không có yếm chắn gió phía trước, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị 3.433.000 VNĐ”.

Tại Bản cáo trạng số 147/CT-VKSMS ngày 17/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Văn S về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 12 đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Sung công quỹ nhà nước số tiền 2.500.000VNĐ do bị cáo tiêu thụ tài sản trộm cắp mà có.

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xám đen, biển kiểm soát 26K4 - 7105, xe không có yếm chắn gió phía trước, xe cũ đã qua sử dụng cho bị hại Giàng A L.

Trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 26F6 - 6564, xe cũ đã qua sử dụng cho bị cáo Lò Văn S.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự: Ghi nhận việc người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần dân sự; Chấp nhận đề nghị của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, buộc bị cáo Lò Văn S phải bồi thường cho anh Thái Văn S số tiền 2.500.000VNĐ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000VNĐ.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với phần luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm

nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Ngày 29/9/2023, khi đi qua khu vực Công trường dân tộc nội trú huyện Mai Sơn tại tiểu khu 13, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Lò Văn S lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Giàng A L đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26K4 - 7105, nhãn hiệu Honda Wave, màu xám đen, không có yếm chắn gió phía trước, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị 3.433.000 VNĐ, mục đích để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo đã mang đi bán được 2.500.000 VNĐ để chi tiêu cá nhân thì bị phát hiện. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình do cần tiền tiêu xài cá nhân nên đã có hành vi trộm cắp tài sản. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện, phù hợp với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ do Cơ quan điều tra tiến hành. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn, không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn S phạm tội trộm cắp tài sản. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo bị cáo Lò Văn S về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố tại bản Cáo trạng số: 147/CT-VKS ngày 17/11/2023 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự, nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền về tài sản công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm bất bình trong nhân dân.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản án số 81/2008/HSST ngày 31/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt Lò Văn S 48 tháng tù về Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. Qua xác minh, bị cáo chưa thực hiện trách nhiệm bồi thường số tiền 33.000.000 VNĐ cho đại diện gia đình bị hại theo Bản án đã tuyên, nên thuộc trường hợp chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo lần này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng nhưng có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Qua điều tra xác minh bị cáo không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Giàng A L không yêu cầu bị cáo Lò Văn S phải bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thái Văn S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.500.000VNĐ đã bỏ ra mua tài sản trộm cắp. Xét thấy khi mua tài sản Thái Văn S không biết nguồn gốc chiếc xe là do bị cáo trộm cắp mà có, nên hành vi của này không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Chấp nhận đề nghị của Thái Văn S, buộc bị cáo phải bồi thường cho Thái Văn S số tiền này.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xám đen, biển kiểm soát 26K4 - 7105, xe không có yếm chắn gió phía trước, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của bị hại Giàng A L. Ngày 01/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã trả lại bị hại Giàng A L. Xét thấy việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, phù hợp với quy định của pháp luật, cần ghi nhận.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 26F6 - 6564, xe cũ đã qua sử dụng. Qua điều tra xác minh, chiếc xe có giấy đăng ký mang tên Trần Minh Đức, địa chỉ tại Cò Nòi, huyện Mai Sơn. Tuy nhiên, trên địa bàn xã Cò Nòi trước đây có người tên là Trần Minh Đức đã chết vào ngày 23/02/2021, không xác định được địa chỉ của người thân ông Đức. Chiếc xe không thuộc vật chứng của vụ án khác. Bị cáo khai mua tại cửa hàng tại Đông Anh, TP Hà Nội. Xét thấy, chiếc xe không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lò Văn S.

Đối với số tiền 2.500.000VNĐ thu giữ của bị cáo xác định là tiền do bị cáo trao đổi, mua bán tài sản phạm tội mà có, cần sung công quỹ nhà nước theo quy định.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Lò Văn S 13 (mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 29/9/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.500.000VNĐ đã thu giữ của bị cáo do tiêu thụ tài sản trộm cắp mà có.

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xám đen, biển kiểm soát 26K4 - 7105, xe không có yếm chắn gió phía trước, xe cũ đã qua sử dụng cho bị hại Giàng A L.

Trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 26F6 - 6564, số khung 0951116528, số máy 5178715, xe cũ đã qua sử dụng cho bị cáo Lò Văn S.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự: Ghi nhận việc người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần dân sự; Chấp nhận đề nghị của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, buộc bị cáo Lò Văn S phải bồi thường cho anh Thái Văn S số tiền 2.500.000VNĐ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được bồi thường có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì bị cáo còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ và án phí dân sự không có giá ngạch là 300.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Thịnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mai Sơn, ngày 29 tháng 11 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 29 tháng 11 năm 2023

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Sơ; ông Cầm Văn Tổ

Tiến hành nghị án vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn S. tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03 tháng 07 năm 1986 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản Nà Hạ, xã H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. *Kết quả biểu quyết : 3/3 nhất trí=100%*

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp. *Kết quả biểu quyết : 3/3 nhất trí=100%*

3. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết : 3/3 nhất trí=100%

4. Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự hay miễn hình phạt

Kết quả biểu quyết : 3/3 nhất trí=100%

5. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội Trộm cắp tài sản.

Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3 = 100%.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn S 13 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 9 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3 = 100%.

6. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Sung công quỹ nhà nước số tiền 2.500.000VNĐ đã thu giữ của bị cáo do tiêu thụ tài sản trộm cắp mà có.

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xám đen, biển kiểm soát 26K4 - 7105, xe không có yếm chắn gió phía trước, xe cũ đã qua sử dụng cho bị hại Giàng A L.

Trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 26F6 - 6564, xe cũ đã qua sử dụng cho bị cáo Lò Văn S.

Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3 = 100%.

7. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự: Ghi nhận việc người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần dân sự; Chấp nhận đề nghị của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, buộc bị cáo Lò Văn S phải bồi thường cho anh Thái Văn S số tiền 2.500.000VNĐ.

Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3 = 100%.

7. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày 29 tháng 11 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA